

Phụ lục 2

Niên biểu Đức cha Lambert de la Motte

Chữ viết tắt :

Amepe = Archives des Missions Étrangères de Paris, (kho lưu trữ văn thư của Hội Thừa Sai Paris).

Brisacier = Vie de Mgr Lambert de la Motte, (Amepe, tập 122, gồm 322 đoạn).

Đức cha Lambert thời kỳ ở Pháp : 1624-1660

Năm 1624.

« Ngài chào đời tại giáo phận Lisieux vào ngày 28 tháng 1 năm 1624. Là trưởng nam trong gia đình, ngài mang tên thánh Phêrô từ giếng Rửa tội. Hình như Thiên Chúa quan phòng đã muốn dùng điềm báo tốt lành đó để nhấn mạnh việc sau này, khi Toà Thánh gửi các vị Đại diện Tông toà đến truyền giáo ở Trung Quốc và các vương quốc lân cận, Đức cha Lambert de la Motte sẽ là viên đá nền móng cho hàng Giáo phẩm của các Giáo Hội mới mẻ đó. Chính ngài sẽ làm cho các dân tộc nhìn nhận và tôn kính quyền bính của thánh Phêrô. » (*Brisacier, 1*).

Năm 1632.

« Những ai từng may mắn lãnh trách nhiệm giáo dục cậu bé Lambert đều công nhận tuổi thơ ấu của ngài không có chút gì là ấu trĩ cả. Từ năm lên 8, ngài đã có tính cách chững chạc của một con người trưởng thành chín chắn. » (*Brisacier, 2*).

Năm 1633.

« Lúc tôi lên chín tuổi, tại thành phố nơi tôi chào đời, một ngày nọ, khi tự hỏi nếu sau này tôi có thể đi tu như một vài vị tu sĩ nào đó không, thì tôi chợt nhận ra rằng tôi chẳng thấy vui thích gia nhập một nhà dòng tu nào, bởi vì các tu sĩ ấy xem ra không có một đời sống đủ hoàn thiện. Nhưng nảy ra trong tâm tư của tôi ý tưởng về một hạng người rất hợp với tôi vô cùng. Bị cuốn hút vào đó, tôi muốn theo cuộc sống của họ. Họ mang tên là Những Người Mến Thánh Giá. » (*Thư của Đức cha Lambert gửi cha Vincent de Meur, ngày 03.11.1663, Amepe, tập 116, trang 559-560*).

Năm 1634-1646.

Đức cha Lambert theo học trường các cha dòng Tên tại thành phố Caen. Sau đó trở thành luật sư, ngài làm việc tại Toà án Thuế vụ Rouen.

« Trong thời gian theo học tại Caen, Đức cha Lambert đã chịu tang thân phụ [1635], và khi chương trình học tập chưa hoàn tất, thì thân mẫu ngài lại ra đi [1640], để ngài thật sự mồ côi. Hai mất mát trên làm ngài vô cùng xúc động. [...] Từ triết học, ngài chuyển sang luật, và ngưng học tập ngay khi có thể. Ngài đã không mất nhiều thời gian để được nhận vào làm Ủy viên tại Toà án Thuế vụ ở Normandie. » (*Brisacier, 9*).

Năm 1646-1654.

- Ngày 21.08.1646, em gái của Đức cha Lambert lập gia đình lúc 19 tuổi.

- Ngày 13.01.1653, chị cả của Đức cha Lambert lập gia đình lúc 30 tuổi.

- Đời sống hằng ngày :

« Ngài dọn chỗ đến ở bên cạnh trường học của các cha dòng Tên. Cứ năm giờ sáng mỗi ngày, ngài đều đến nhà thờ các cha dòng để nguyện ngắm và đọc kinh nhật tụng theo lòng đạo đức riêng. Sau đó ngài mới về nhà để đi xét xử cho những người đang chờ ngài ở Toà án Thuế vụ. Và cứ mỗi khi đi ngang qua nhà thờ chính toà, ngài lại ghé vào để dâng cho Đức Mẹ những xét xử ngài sắp phải thực hiện. Sau khi kết thúc phiên toà, trên đường về ngài cũng lại ghé vào dâng cho Đức Mẹ các án xử vừa thực hiện. » (*Brisacier, 15*).

- Vị linh hướng đầu tiên :

« Ngài đặt mình dưới sự hướng dẫn của cha Hayneuve dòng Tên. [...] Đó là vị linh hướng đầu tiên Đức cha Lambert đã chọn để làm thầy hướng dẫn đời sống Kitô hữu và tu đức cho ngài. » (*Brisacier, 15*).

- Một vị thầy tu đức :

« Lòng ngài có lẽ bị cuốn hút vào một dấu ấn bí ẩn nào đó mà ngài chưa nhận ra. Khoảng cuối năm 1654, Thiên Chúa đã soi lối dẫn đường cho ngài đến sống một thời gian bên cạnh ông Jean de Bernières ở Caen. Lúc đó ông này đang sống theo lời khuyên Phúc Âm như một đấng thánh, cùng với nhiều người nhân đức cao vời. Sau khi qua đời, ông đã để lại cho chúng ta những hướng dẫn thật vững vàng trong quyển sách tuyệt diệu *Người Kitô Hữu Nội Tâm* được biên tập từ những bút ký của ông. Dưới đôi mắt của một vị thầy giỏi giang như vậy, ngài đã tiến những bước thật lớn trên con đường chiêm niệm, và ngài luôn tha thiết xin Chúa thi ân biểu lộ ra bậc sống nào Chúa muốn cho ngài đi theo. » (*Brisacier, 16*).

- Ngài gia nhập Hiệp hội Thánh Thể.

Năm 1655.

- Truyền giáo Canada và một đề nghị kỳ lạ : bên cạnh ông Bernières, Đức cha Lambert nhận biết và mong ước tham gia vào việc truyền giáo bên xứ Canada. « Đúng vào thời gian đó, tại Pháp người ta đang tìm một nhân vật xứng đáng để Roma đặt làm Giám mục Đại diện Tổng toà ở Canada. Ngài là một trong các ứng viên được người ta cho là thích hợp với công vụ trên. » (*Brisacier, 17*).

- « Lần đầu tiên ngài có sự thúc đẩy bên trong muốn lãnh nhận chức thánh để có thể giúp đỡ các linh hồn ở đất nước mà ngài nghĩ là đang kêu gọi mình đến. » (*Brisacier, 21*).

- Ngài đi hành hương đền tội tại Notre Dame de la Délivrande.

- Ngài không màng trở lại Rouen nữa.
 - Ngày 30.04.1655, ngài từ bỏ chức vụ tại Toà án Thuế vụ.
 - Ngài lại đi hành hương tại Notre Dame de la Délivrande.
 - « Ngài rất ao ước đi Paris, vừa để tham khảo ý Chúa về công việc truyền giáo ở Canada, lại vừa để tu thân bằng cách tham gia các cuộc hội thảo đạo đức đang diễn ra ở đó giữa các giáo sĩ và một số giáo dân. [...] Ông Bernières đã hướng dẫn ngài trong chuyến đi này. » (*Brisacier, 27*).
 - Tại Paris, vì « người ta chưa quyết định được là ngài có ơn gọi đi truyền giáo ở Canada hay không » (*Brisacier, 38*), ngài trở về Caen.
 - Ngài « đi hành hương Notre Dame de la Délivrande để xin ơn soi sáng » (*Brisacier, 42*).
 - Tại Caen, ngài bắt đầu một cuộc cấm phòng 30 ngày, « vào phòng ngày 25 tháng 6 và hoàn toàn cách ly với mọi việc đời. » (*Brisacier, 43*).
 - Ngày 25.07, xong cuộc cấm phòng 30 ngày, ngài bắt đầu đi bộ, thực hiện cuộc hành hương khổ nhục tới thành phố Rennes, « tin rằng dự định này sẽ làm đẹp lòng Chúa để chuẩn bị tâm hồn đón nhận các chức thánh mà ngài xét thấy mình vô cùng bất xứng. » (*Brisacier, 42*).
 - Hoàn tất tuần 9 ngày bên mộ tu sĩ Jean de Saint-Samson, ngài đi bộ trở về Caen, qua thành phố Avranches và Coutances.
 - Khoảng cuối tháng 8 hay đầu tháng 9, « ngài được báo cho biết rằng Canada không phải là nơi Thiên Chúa gọi ngài đến để phục vụ Giáo Hội Người. Cho dầu ngài có cảm thấy bị thu hút về vùng đất đó như ơn gọi đầu tiên, ngài vẫn không ngạc nhiên và không buồn phiền khi sự việc thay đổi như thế. » (*Brisacier, 60*).
 - Tháng 9, nhân dịp đức giám mục giáo phận Bayeux tới Caen, ngài xin chịu phép Cắt tóc để gia nhập hàng giáo sĩ, và bốn chức nhỏ là : Giữ cửa, Đọc sách, Trừ quỷ và Giúp lễ.
 - Từ Caen, ngài đi bộ tới chủng viện của thánh Jean Eudes tại Coutances để dọn mình chịu chức linh mục trong vòng 40 ngày đêm. Cuộc tĩnh tâm này kết thúc vào lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm, ngày 08.12, ngài đi ngựa trở lại Caen, rồi tới Bayeux lãnh nhận chức Phụ Phó tế cùng với nhiều thầy khác (vào quăng ngày 15.12) và chức Phó tế vào lễ thánh Tôma Tông đồ ngày 21.12.
 - Ngày 27.12, ngài lãnh nhận chức linh mục vào lễ thánh Gioan Thánh sử, tại nhà thờ chánh toà Bayeux.
 - Ngày 31.12, ngài trở lại Caen.
- Vào năm 1655 này, Đức cha Lambert được 31 tuổi, ông Bernières 53 tuổi và thánh Jean Eudes 54 tuổi.

Năm 1656.

- Ngày 08.02, Đức cha Lambert dâng thánh lễ mở tay tại nhà nguyện của chủng viện thánh Jean Eudes tại thành phố Coutances. Và ngài có một dự cảm rất kỳ lạ : « Tình yêu mà Thiên Chúa đã khấng ban cho tôi hôm nay đang cháy bùng lên trong khi cử hành thánh lễ và sau thánh lễ, như đang hăng hái đem tôi đến với các dân tộc chưa bao giờ biết Người, hơn là đến với các dân tộc đã biết Người. Hình như tôi cần phải tìm kiếm bên kia bờ đại dương những người mù loà tội nghiệp mà Thiên Chúa muốn kéo ra khỏi tối tăm nhờ công nghiệp Máu Thánh Người đã đổ ra chung cho mọi người. [...] Đó là một dự cảm không thể nghi ngờ được, vì chính tay ngài đã viết ra vào ngày

ngài cảm nhận như trên, nghĩa là vào lúc người ta bảo ngài đừng nghĩ đến Canada nữa, và vào lúc ngài chưa thể nào nghĩ đến vùng Ấn Độ Dương, là nơi Thiên Chúa đã định sẵn cho ngài về sau này, cũng như ngài không hề hay biết, hoặc có một ai cho tới lúc đó đã có ý định cử ngài đi vùng Ấn Độ Dương. » (*Brisacier, 76*).

- Trở lại Caen, ngài được mời giữ chức giám đốc cơ quan từ thiện tại Rouen.

- Ngài đi hành hương tất cả là 2 lần, để làm tuần cửu nhật xin ơn soi sáng về việc này, tại Notre Dame de la Délivrande.

- Cuối cùng ngài nhận lời mời trên. Và sau khi trở lại Notre Dame de la Délivrande từ già Đức Mẹ, ngài rời Caen ngày 28.3 lên đường về thành phố Rouen.

- Đời sống tại Trung tâm, « mỗi ngày ngài thường bớt giờ ngủ để dành 4 hoặc 5 giờ lo nguyện ngắm. Thời gian buổi sáng là để chuẩn bị cử hành thánh lễ. [...] Thời gian buổi chiều tối như đóng dấu ấn cuối ngày cho mọi bận rộn thánh thiện của suốt một ngày, nên ngài luôn đến trước Thánh Thể để kết thúc. Ngài ngủ đã ít, ăn lại càng ít hơn. Bữa trưa gần như là bữa ăn duy nhất của ngài vì tối đến ngài dùng rất ít, để tâm trí thanh thoi hơn và dễ dễ học thần học kinh viện mà ngài đã quy định thời gian vào buổi chiều, khi không có ai đến bàn luận công việc. Ngài học thần học kinh viện dưới sự hướng dẫn của một linh mục khôn ngoan và đạo đức người Ái Nhĩ Lan. Vị linh mục này đang dạy thần học ở Đại học Paris và ghé Rouen để giảng dạy ngài. » (*Brisacier, 99*).

- Ngài gia nhập nhiều hội đoàn đạo đức, đặc biệt là Hiệp hội Thánh Mẫu của dòng Tên và Hội dòng Ba Bé Mọn.

- Trở lại Rouen lần này, vị linh hướng của Đức cha Lambert, không còn là linh mục dòng Tên Julien Hayneuve nữa, mà là cha Simon Hallé (1602-1672), tu sĩ dòng Bé Mọn. Tuy nhiên, « ngài đã từng chọn vị linh hướng đầu tiên cho mình là cha Hayneuve dòng Tên. Cha này trong thời gian còn ở Rouen, vẫn tiếp tục bảo ban Đức cha Lambert cách thiện nguyện. » (*Brisacier, 193*).

Năm 1657.

- Ngài phải đi Paris để xin trợ cấp cho trung tâm từ thiện xã hội. Lần đầu kéo dài gần 3 tháng trời, lần hai là 10 ngày.

- Vào dịp này, từ Paris, ngài đi hành hương tới Meaux để cầu xin thánh Fiacre.

- Vào dịp này, ngài tới thăm em là Nicolas và gặp gỡ nhóm « Các Bạn Hiền » do cha Jean Bagot điều khiển. Khám phá chương trình truyền giáo Việt Nam « mà cho đến lúc này ngài chưa hề nghĩ đến » (*Brisacier, 140*). - Ngài đã gặp gỡ « Các Bạn Hiền » vào lúc nào ? Có lẽ vào khoảng tháng 5.1657, lúc đoàn gồm 5 linh mục « Các Bạn Hiền » đang ở Marseille chờ tàu sang Rôma.

- Được khuyến khích của cha linh hướng, ngài trở lại Paris gặp ban tổ chức truyền giáo Trung Hoa, ngõ ý « được làm một nhà truyền giáo bình thường » (*Brisacier, 148*). Ngài muốn « dâng hiến cho tất cả phần gia sản còn lại của ngài » (*Brisacier, 148*) vào việc truyền giáo này.

- « Hai ngày trước khi ngài khởi hành [đi Rôma], người ta mời ngài tham dự một hội nghị về truyền giáo. Trong hội nghị đó, người ta đã trình bày hiện đang cần 3 vị Giám mục, một cho Trung Quốc, một cho xứ Đàng Ngoài và một cho xứ Đàng Trong. Sau khi người ta đề nghị nhân vật thứ nhất là một linh mục đạo đức, tiên sĩ đại học Sorbonne, công trạng lừng danh, Đức cha Lambert hết sức ngạc nhiên khi nghe nhân vật thứ hai được đề nghị là ngài. » (*Brisacier, 150*).

- Sau đó, ngài lên đường sang Rôma, « theo ý cha linh hướng tư vấn » (*Brisacier, 150*), nghĩa là không ai trong ban tổ chức sai đi.
- « Ở thành phố Lyon, ngài nhận được những lá thư từ Paris gửi đến đề cho ngài ý kiến về việc ngài được chọn là một trong danh sách 3 vị được đệ trình lên Đức Giáo hoàng làm ứng viên Giám mục. » (*Brisacier, 154*).
- Tại Lyon, ngài kính viếng hài cốt trái tim thánh François de Sales.
- Đức cha Lambert tới Roma ngày 18.11.1657.

Năm 1658.

- Từ Roma, ngài trở lại Pháp vào đầu năm 1658, về tới Paris ngày 20.4.
- Ngày 29.7.1659, Đức Giáo hoàng Alexandre VII chọn Đức cha Lambert làm giám mục hiệu toà Bêrytê, (sắc lệnh « Apostolatus Officium »)
- Ngày 09.11.1658, thánh Jean Eudes ký giấy đón nhận chủng viện ở khu phố Saint-Vivien tại Rouen.

Năm 1659.

Ngày 09.9.1659, Đức cha Lambert được Toà Thánh chỉ định làm Đại diện Tông toà xứ Đàng Trong, (sắc lệnh « Super Cathedram »)

Năm 1660.

Ngày 02.6.1660, ngài giã từ thành phố Rouen để đi Paris.
 Ngày 11.6.1660, ngài chịu chức giám mục tại nhà nguyện Sainte-Marie của dòng Thăm Viếng tại Paris.
 « Ngài được tấn phong Giám mục hiệu toà Bêrytê vào khoảng giữa năm 1660 ở Paris, do Đức Giám mục Bouthilier, Tổng Giám mục giáo phận Tours, nhân trong một Hội nghị Giáo sĩ. Đức Tổng lấy làm vinh dự khi tấn phong cho vị Giám chức mới này, đã mời hai Giám mục cùng đồng tế để tăng phần long trọng cho buổi lễ rất đông người tham dự. Ngài có thời gian chuẩn bị bằng một cuộc tĩnh tâm dài ngày, và sau khi được tấn phong, ngài lại thu xếp một cuộc tĩnh tâm ngắn ngày hơn để chuẩn bị cho chuyến đi. » (*Brisacier, 200*).
 Đức cha Lambert lúc này là 36 tuổi.

&

Đức cha Lambert hành trình sang Đông Nam Á : 1660-1662.

Dựa theo những trang « Ký Sự » chưa hề được xuất bản của chính Đức cha Lambert viết, được lưu giữ tại AMEP, tập 121.

Năm 1660.

Ngày 18.06, ngài rời Paris, cùng cha Jacques de Bourges.
 Ngày 28.06, tới thành phố Lyon.
 Ngày 01.07, ngài ngã bệnh 51 ngày tại Lyon.
 Ngày 02.09, khỏi bệnh, ngài rời Lyon đi Avignon.

Ngày 09.09, ngài tới Marseille, cha François Deydier đến nhập đoàn.

Rồi, cùng cha Jacques de Bourges và cha François Deydier, Đức cha Lambert rời nước Pháp tại hải cảng thành phố Marseille ngày 27.11, tới đảo Malte ngày 23.12, rồi đảo Chypre ngày 28.12.

Năm 1661.

Ngày 05.01, rời đảo Chypre.

Ngày 04.03, vào thành phố Bagdad, cư ngụ tại nhà các cha dòng Ca-pu-xanh người Pháp.

Ngày 27.03, tới hải cảng Banderric, ở vịnh Ba Tư.

Ngày 12.06, tới Ispahan - kinh đô xứ Ba Tư -, và lưu lại đây suốt hơn 3 tháng trời, cư trú tại tòa giám mục sở tại. - Một điều đáng ngạc nhiên là chúng ta không hề nghe Đức cha Lambert và các thừa sai Pháp, lúc tới Ispahan, nhắc chi tới cha Alexandre de Rhodes : cha Alexandre de Rhodes đã tới đây, ở tại cộng đoàn các tu sĩ dòng Tên, từ ngày 01.11.1655 tới khi qua đời ngày 05.11.1660, và được an táng tại đây.

Ngày 26.09, rời Ispahan.

Ngày 28.12, tới Surate, xứ Ấn Độ. - « Chính vào thời kỳ ở tại Surate, các thừa sai nhận được tin từ Goa rằng vào tháng Sáu trước, triều đình Bồ Đào Nha đã ra lệnh bắt giữ các giám mục người Pháp khi họ vào phần đất dành cho Bồ Đào Nha, và phải giải họ ngay về kinh đô Lisbona » (*Amepe, tập 121, trang 618*).

Năm 1662.

Ngày 25.01, rời Surate.

Ngày 06.03, tới Masulipatan.

Ngày 28.04, cập bến Mergui, xứ Xiêm La.

Ngày 19.05, tới Tenasserim, được cha Jean Cardoso, dòng Tên, người Bồ Đào Nha tiếp đón.

Ngày 30.06, rời Tenasserim, Đức cha Lambert và thừa sai Deydier bị tai nạn đắm thuyền.

Ngày 29.07, Đức cha Lambert bị đòn của một tên say rượu.

Ngày 22.08, tới Juthia, kinh đô xứ Xiêm La.

&

Đức cha Lambert tại Xiêm La : 1662-1669.

Dựa theo những trang « Ký Sự » chưa hề được xuất bản của chính Đức cha Lambert viết, được lưu giữ tại AMEP, tập 121.

Năm 1662.

Tĩnh tâm 40 ngày : « Giám mục Béryste tĩnh tâm ngay ít ngày sau khi tới Xiêm La để xin ơn Chúa soi sáng cho biết sắp đặt công việc truyền giáo mà họ đang đến gần. Sau ngài, hai thừa sai kia cũng lần lượt tĩnh tâm như thế. » (*Amepe, tập 121, trang 632*).

Lễ Giáng Sinh : Đức cha tới dâng thánh lễ trong khu người Việt kiều tại kinh đô

Juthia. Ngài ban « một huân từ gắn bằng tiếng Bồ mà một người trong nhóm Việt kiều thông dịch lại cho các người khác, và đây là khởi nguyên công vụ truyền giáo của ngài » (*Ameq, tập 121, trang 632*).

Năm 1663.

Ngày 21.01, ba Việt kiều được lãnh nhận bí tích rửa tội, mà người đầu tiên tên là Giuse, khoảng 30 tuổi.

Ngày 12.07, Đức cha rời Juthia cùng cha Deydier lên đường sang Trung Hoa bằng đường biển.

Ngày 30.07, gặp bão ngoài khơi Cam Bốt.

Ngày 15.09, Đức cha trở lại tới Juthia.

Tại Juthia ngày đó có khoảng 2000 người công giáo, 4 tu sĩ dòng Tên, 3 tu sĩ dòng thánh Đa Minh, 2 tu sĩ dòng thánh Phanxicô và 4 linh mục triều.

Ngày 12.07, Đức cha viết thư gửi Đức Giáo Hoàng xin từ chức Giám mục Đại diện Tông toà.

Ngày 14.10, sau khi thừa sai Jacques de Bourges lên đường trở lại châu Âu, Đức cha và thừa sai Deydier lần lượt tĩnh tâm 40 ngày.

Phép lạ đầu tiên : cậu bé An-tôn được cứu sống.

Năm 1664.

Ngày 27.01, Đức cha Pallu, các thừa sai Chevreuil, Brindeau, Hainques, Laneau, và ông Chamesson tới được Juthia. Cùng với Đức cha Lambert và thừa sai Deydier, « họ quyết định không kể chuyện gì với nhau trong vòng 3 ngày, để lo tạ ơn Chúa nhân lành đã ban cho họ gặp lại nhau » (*Ameq, tập 121, trang 567*). Sau những ngày trên, họ quyết định sẽ họp một công đồng nhỏ.

Thứ đến, các thừa sai Pháp cùng hai giám mục dâng thánh lễ cầu hồn cho các bạn đồng nghiệp đã qua đời trên đường tới Xiêm La : Đức cha Cotelendi, ông Fortis de Claps, các thừa sai Danville de Saisseval, Chéreau, Perigaul và Brunel.

Ngày 29.02, khai mạc công đồng.

Ngày 02.03, « vì lịch sự, họ mời các thừa sai khác cùng tới tham dự buổi rước kiệu chung vào ngày Chúa Nhật thứ nhất Mùa Chay » (*Ameq, tập 121, trang 661*).

Ngày 19.03, lễ thánh Giuse, các thừa sai Pháp mời các tu sĩ tới châu Thánh Thể suốt ngày tại nhà nguyện của mình. Đó là lần giao tế hợp tác cuối cùng giữa nhóm thừa sai Pháp và các tu sĩ hay thừa sai người Âu khác tại Juthia.

Ngày 17.06, thừa sai Chevreuil lên đường sang xứ Đàng Trong.

Ngày 29.07, cha Tissanier, dòng Tên, tới Juthia.

Năm 1665.

Ngày 06.01, hai Đức cha khẩn vào Hội Dòng Tông Đồ.

Ngày 20.01, Đức cha Pallu và ông Chamesson rời Juthia, đi tới cảng Mergui để tìm tàu trở về châu Âu.

Ngày 12.04, cha Chevreuil trở lại Juthia.

Ngày 29.05, nhân cơ hội vua Xiêm La muốn biết các thừa sai người Pháp là ai, Đức cha Lambert dâng nhà vua một thỉnh nguyện thư.

Ngày 23.06, thừa sai Brindeau được sai sang Macao.

Ngày 11.08, hai thừa sai Chevreuil và Hainques sang Đàng Trong.

Năm 1666.

Đầu năm 1666, trả lời lá thư thỉnh cầu của Đức cha Lambert, vua Xiêm La ban cho các thừa sai Pháp một khu đất gần khu người Việt kiều, khu đất có tên là Banplahet. Vua còn hứa sẽ ban vật dụng giúp xây một nhà thờ nữa.

Ngày 02.05, Chúa Nhật sau Phục Sinh, cha Louis Fragoso, tu sĩ dòng Đa Minh người Bồ Đào Nha, dẫn một ông giàu có xứ Macao tới xin chịu phép Thêm Sức mà chính cha sẽ làm người đỡ đầu, điều mà giáo luật lúc đó không cho phép, nhưng Đức cha Lambert đã ban phép chuẩn hầu tránh những chuyện phiền phức. Tuy nhiên, tu sĩ Fragoso rất khó chịu về chuyện này.

Tháng 6 : Đức cha kết án luận đề thần học của cha Antonio Quintanadvenas.

Ngày 20.06, thừa sai Deydier rời Juthia sang Đàng Ngoài.

Ngày 24.06, bào đệ của Đức cha, linh mục Nicolas Lambert de la Boissière từ trần trên con tàu trên đường sang truyền giáo bên Á châu.

Ngày 29.08, các thừa sai Pháp làm phép khánh thành ngôi nhà nguyện cho những người dân gốc Lào sinh sống tại Xiêm La.

Ngày 02.12, thứ Năm, tu sĩ Louis Fragoso, với tư cách ủy viên Toà án Dị giáo tại Goa ra thông cáo chống các thừa sai Pháp treo tại nhà thờ thánh Phanxicô Xaviê (dòng Tên) và Chúa Nhật sau đó (05.12), tại nhà thờ dòng Đa Minh tại kinh đô Juthia.

Năm 1667.

Các thừa sai Pháp bắt đầu xây dựng Chung viện thánh Giuse tại kinh đô Juthia là một ngôi nhà hai tầng : tầng trên thì bằng gỗ để làm nhà nguyện, và tầng dưới bằng gạch làm phòng ở cho nhiều thừa sai, lại thêm khu đất làm nghĩa trang nữa.

Ngày 15.10, Đức cha Lambert ra lá thư luân lưu về vấn đề buôn bán nơi các tu sĩ (tiếng la tinh).

Ngày 19.10, Đức cha nghĩ tới việc thiết lập « một cộng đoàn các thiếu nữ đồng trinh » tại Juthia (*AMEP, tập 857, trang 224*).

Năm 1668.

Ngày 30.01, một vị quan Xiêm La và phu nhân xin chịu phép Rửa Tội, nhận tên thánh là Giuse.

Ngày 08.03, năm giáo dân và một thầy giảng Đàng Trong đưa thuyền bầu sang Xiêm La rước Đức cha Lambert về giáo phận Đàng Trong, nhưng Đức cha không thể ra đi được.

Ngày 31.03, truyền chức linh mục cho thầy Giuse Trang (người Đàng Trong) và thầy François Pérez (sau thành giám mục Đàng Trong).

Ngày 19.06, hai tân linh mục Bênêđictô Hiền (52 tuổi) và Gioan Huê (45 tuổi) rời Juthia lên đường trở lại xứ Đàng Ngoài.

Phép lạ thứ hai : vị hoàng đệ bại liệt trong triều đình Xiêm La.

Năm 1669.

Ngày 05.01, Đức cha Lambert cùng cha Giuse Trang và thầy Luca Bền đi tới Piply, cách Juthia quãng 50 dặm, để tìm đường sang Đàng Trong. Tới nơi, họ gặp được thừa sai Bourges và các tân thừa sai từ Pháp sang.

Gặp cha Bourges, Đức cha biết tin em ngài đã qua đời.

Đức cha truyền chức linh mục cho thầy Luca Bền. Sau đó, tân linh mục cùng cha Giuse Trang và thừa sai Brindeau sang Đàng Trong.

Vào tháng 4, các tu sĩ dòng Tên tại Xiêm La, đặc biệt cha Philippe Marini, gửi một tuyên cáo (un manifeste) phản đối Đức cha Lambert và các thừa sai Pháp. Đức cha coi đó là « lời tuyên chiến toàn bộ ». Và ngài quyết định không trả lời lại.

Cuối tháng 4, con tàu buôn của thương nhân người Pháp tên Junet cập bến Juthia.

Ngày 16.07, Đức cha Lambert cùng hai thừa sai Bourges và Bouchard xuống thuyền ông Junet đi xứ Đàng Ngoài.

Ngày 22.08, con thuyền phải cập vào đảo Hải Nam.

Ngày 30.08, tới xứ Đàng Ngoài.

&

Đức cha Lambert tới Đàng Ngoài : 1669-1670.

Dựa theo « Ký Sự chuyến đi Đàng Ngoài » của Đức cha Lambert, được lưu giữ tại AMEP, tập 677, trang 187-218 : « Relation du voyage du Tonkin ».

Năm 1669.

- Ngày 30.08 : tới Đàng Ngoài chờ hoa tiêu dẫn vào bến cảng.
- Triều đình Đàng Ngoài có cảm tình với thương thuyền Pháp.
- Bất đồng quan điểm giữa các cha dòng Tên và các thừa sai Pháp.

Năm 1670.

- Truyền chức linh mục cho 7 thầy giảng.
- Công đồng Phó Hiến ngày 14.02.
- Lập dòng nữ Mến Thánh Giá.
- Ngày 19.02, thuyền rời bến cảng.
- Ngày 14.03, thuyền ra khơi : « Vì tất cả mọi sự đã thành tựu như hoàn cảnh tôn giáo hiện nay cho phép mong chờ, chúng tôi chỉ còn nghĩ tới chuyện quay trở về Xiêm La. Để thực hiện dự tính trên, chúng tôi bắt đầu xuôi dòng sông vào ngày 19.02.1670. Tuy nhiên, vì không gặp được gió thuận để ra khỏi bến cảng, sau khi đã thử tới 3 lần, chúng tôi phải chờ mãi tới ngày 14.03 tiếp đó mới lên buồm ra khơi được. Và nhờ ơn lành của Chúa, chuyến trở về mất một tháng trời, điều mà trước đó không ai dám tin. »

&

Đức cha Lambert : 1670-1672. thăm Đàng Trong lần đầu.

Dựa theo tập ký sự chuyến đi Đàng Trong của Đức cha Lambert, được lưu giữ tại AMEP, tập 876, trang 687-714 : « Expeditio in Cochinchinam ».

Năm 1670.

- Quãng ngày 15.04, Đức cha Lambert trở lại tới Xiêm La.
- Ngày 12.10, Đức cha viết thư gửi Đức Giáo Hoàng xin ngài chuẩn nhận hội dòng nữ Mến Thánh Giá và hiệp hội giáo dân Mến Thánh Giá mà Đức cha thành lập tại Đàng Ngoài, (*thư « Superiore Anno » : Amep, tập 650, trang 185-186*).

Năm 1671.

- Quãng ngày 15.01, Đức cha đau thập tử nhất sinh, nhà vua Xiêm La cho y sĩ riêng tới xem bệnh Đức cha, (*Amep, tập 855, trang 269*).
- Ngày 29.06, các thừa sai Vachet và Langlois tới Xiêm La.
- Ngày 20.07, lên thuyền đi sang Đàng Trong, cha Vachet, Mahot, Joseph Trang và Luca Bền tháp tùng.
- Ngày 03.08, thuyền gặp bão.
- Ngày 30.8, thuyền tới biển Nha Trang.
- Ngày 01.09, Đức cha đặt chân lên đất Nha Trang, làng Lâm Tuyên.
- Ngày 11.09, Đức cha tới Phủ Diêm.
- Đức cha bị liệt giường 5 hoặc 6 tuần lễ tại Diêm Diêm.
- Ngày 06.11, Đức cha tới An Chỉ (Quảng Ngãi), ở nhà bà quả phụ Lucia (67 tuổi).
- Tháng 12 : lập dòng nữ Mến Thánh Giá tại An Chỉ.

Năm 1672.

- Ngày 15.01, Đức cha tới Hội An.
- Ngày 19.01, họp Công đồng trên một hòn đảo nhỏ gần Hội An.
- Ngày 15.02, rời Hội An bằng đường biển.
- Ngày 24.03, con thuyền chở Đức cha ghé vào Lâm Tuyên.
- Ngày 26.03, thuyền nhổ neo ra khơi.
- Quãng giữa tháng 4, thuyền về tới Xiêm La, mang theo 10 thiếu niên người Đàng Trong.

&

Đức cha Lambert : 1672-1675. tại Xiêm La.

Dựa theo « Nhật Ký » của Đức cha Lambert, được lưu giữ tại AMEP, tập 877.

Năm 1672.

- Ngày 07.08, cha Bouchard rời Juthia đi Manila.
- Ngày 06.11, Đức cha cho công bố Đoàn sặc « *Speculatores domus Israel* » tại Xiêm La.

Năm 1673.

- Truyền chức linh mục cho thầy Manuel Bôn.
- Ngày 27.05, Đức cha Pallu tới Juthia lần thứ hai.

- Ngày 18.10, các giám mục người Pháp được triệu yết vua Xiêm La lần đầu tiên.
- Ngày 19.12, Đức cha Lambert đau nặng.

Năm 1674.

- Tháng 01, có lệnh triệu hồi cha Fragozo về Goa, cha Manuel sang thay thế.
- Ngày 02.02, Đức cha qua khỏi cơn bệnh.
- Ngày 22.02, tin vui từ Đàng Trong : chúa Nguyễn cho phép dân giữ đạo và cho mời Đức cha Lambert tới Đàng Trong, cho phép ngài cư trú tại Hội An hay nơi nào gần đó.
- Ngày 25.03, truyền chức giám mục cho thừa sai Louis Laneau, hiệu toà Métellopolis.
- Ngày 09.05, hai Đức cha Lambert và Laneau tới triều đình tại Louvo.
- Ngày 12.08, Đức cha Pallu rời Juthia.
- Ngày 21.08, Đức cha Pallu rời Xiêm La lên đường sang Đàng Ngoài, bị bão đưa vào Phi Luật Tân và bị chính quyền Tây Ban Nha bắt giữ.
- Ngày 07.09, Đức cha nhận được 2 quả chuông nhà thờ gửi từ Pháp sang, và cho dựng tháp chuông « hơi cao cao một tý để bên cung điện, người ta có thể nghe được tiếng chuông ».
- Ngày 27.09, ông trại trường khu Việt kiều tại Juthia từ trần.

Năm 1675.

- Ngày 27.02, nhận được tin Đức cha Pallu bị giam giữ tại Manila.
- Ngày 13.04, thứ Bảy Tuần Thánh, Đức cha truyền chức linh mục cho thầy Jean de Manille tại Juthia.

&

Đức cha Lambert thăm Đàng Trong lần thứ hai : 1675-1676.

Dựa theo « Nhật Ký » của Đức cha Lambert, được lưu giữ tại AMEP, tập 877.

Năm 1675.

- Ngày 16.04, cha Vachet và cha Mahot từ Đàng Trong sang tới Juthia để đón Đức cha đi sang Đàng Trong theo yêu cầu của Chúa Nguyễn. Được tin cha Giuse Trang đã qua đời.
- Ngày 29.04, dâng lễ cầu hồn trọng thể cho cha Giuse Trang tại chủng viện thánh Giuse ở Xiêm La.
- Ngày 22.05, dì Paula de Jésus, bề trên Mến Thánh Giá tại Juthia, được phép ra khỏi nhà dòng (la maison des recueillies) để đi chữa bệnh bên khu người Bồ Đào Nha.
- Ngày 02.06, trước yêu cầu của Đức cha, vua Xiêm La cho phép ngài sang Đàng Trong với lệnh phải trở lại Xiêm La vào năm tới.
- Ngày 03.06, vua Xiêm La viết thư cho chúa Nguyễn xin cho Đức cha Lambert trở lại Xiêm La năm tới để dẫn sứ bộ Xiêm La sang Pháp ngay sau khi cuộc chiến giữa Hoà Lan và Pháp chấm dứt.
- Ngày 30.06, quyết định xin triều đình ngôi chùa bên cạnh khu Việt kiều để xây nhà thờ.

- Ngày 10.07, cha Vachet rời Juthia đi bến cảng, với tất cả hành lý, chuẩn bị sang Đàng Trong.
- Ngày 12.07, Đức cha căn dặn và chỉ dẫn mọi sự cần thiết liên quan tới mọi việc truyền giáo.
- Ngày 13.07, Đức cha trao quyền cho Đức cha Laneau được tấn phong giám mục cho cha Deydier nếu Chúa gọi Đức cha Pallu, và nếu cha Deydier qua đời thì phong cha Bourges.
- Ngày 20.07, Đức cha nhận được giấy thông hành. Cha Mahot ngã bệnh.
- Ngày 22.07, Đức cha lập chúc thư của ngài.
- Ngày 23.07, Đức cha và cha Mahot rời Juthia theo đường sông ra cảng Băng Cốc.
- Ngày 24.07, tại Băng Cốc, Đức cha Lambert nói nhiều chuyện với Đức cha Laneau, nhất là về trường hợp ngài từ trần hay không trở lại Xiêm La nữa.
- Ngày 28-07, Đức cha dâng cho Mẹ Maria tất cả công cuộc truyền giáo tại Xiêm La trước ảnh của Mẹ trong nhà thờ Vô Nhiễm Nguyên Tội. Sau đó, ngài lên đường, ra bến tàu.
- Ngày 06-09, Đức cha Lambert cùng với 2 cha Vachet và Mahot tới bến cảng Hội An.
- Ngày 16.09, Đức cha cùng cha Vachet, cha Courtaulin và cha Manuel Bôn lấy thuyền ra triều đình Huế.
- Ngày 06.10, Đức cha ra vạ tuyệt thông 2 cha dòng Tên Candone và Barthêlêmy.
- Ngày 15.10, rời kinh đô Huế.
- Ngày 04.11, Đức cha nằm võng đi Bàu Nghệ.
- Ngày 05.11, cô Phanxica 18 tuổi xin đi tu.
- Ngày 08.11, Đức cha trở lại Hội An.
- Ngày 05.12, đi Quảng Ngãi.
- Ngày 06.12, tới xứ Bình Sơn.
- Ngày 10.12, tới xứ Bàu Tây.
- Ngày 11.12, sau thánh lễ, Đức cha bắt đầu thăm viếng các trinh nữ.
- Ngày 12.12, tiếp tục thăm viếng các trinh nữ. Chị bề trên đã xin từ chức được 4 tháng để suy nghĩ, 4 chị được khấn, 4 chị bị đuổi vì không chịu ăn cơm chung với nhau.
- Ngày 13.12, trong thánh lễ, 4 chị tuyên khấn, với công thức : *« toi la Anna tlae tai duc thai ca bispo khan hua cu duc chua bloi giu minh dou tling tu den khi chet va o cu chi em lam moi su chung. »* Bà quả phụ « Khi », với 3 cô gái cùng 1 bà goá khác, tới thăm Đức cha, xin Đức cha cho họ 1 chị bề trên.
- Ngày 14.12, sau thánh lễ, Đức cha từ biệt các trinh nữ, sang xứ Chu Mê.
- Ngày 22.12, Đức cha trở lại Hội An.
- Ngày 27.12, tại Hội An, 40 giáo hữu bị bách hại trước mắt Đức cha.

Năm 1676.

- Ngày 01.01, các bản đạo bị bắt tìm lại tự do. Đức cha quyết định đi tới triều đình Huế lần thứ hai.
- Ngày 09.01, Đức cha tới Huế.
- Ngày 02.02, Đức cha trừ quỷ Lucifer và 10 quỷ khác khỏi bà Matta, vợ ông Paulô, thợ kim hoàn.
- Ngày 06.02, Đức cha chữa bệnh cho bé Phêrô mới sinh được 4 tháng.
- Ngày 14.02, tết nguyên đán.
- Ngày 17.02, Đức cha rời Huế.

- Ngày 22.02, về tới Hội An.
- Ngày 19.02, thứ Tư Lễ Tro.
- Ngày 02.03, chị nữ tu bề trên Bầu Nghệ tới thăm Đức cha.
- Ngày 12.03, Đức cha đọc lại lần thứ 2 cuốn sách do cha Marini, dòng Tên, dịch và xuất bản tại Lyon năm 1665.
- Ngày 21.03, truyền chức linh mục cho thầy Louis Doan, 68 tuổi.
- Ngày 31.03, thứ Ba Tuần Thánh, Đức cha rời Hội An, lên thuyền xuôi miền nam.
- Ngày 17.04, thuyền tới bến Nha Trang lúc 7 giờ sáng, cha Mahot đi báo tin cho cha Bouchard đang coi xứ Lâm Thuyền được hay.
- Ngày 22.04, rời Nha Trang, rời xứ Đàng Trong.
- Ngày 09.05, thuyền về tới Băng Cốc.
- Ngày 10.05, Đức cha Lambert gặp lại Đức cha Laneau.
- Ngày 12.05, về tới Juthia : « Hai đức cha cùng đi với nhau tới ngôi nhà của các ngài tại Juthia. Buổi chiều thì các ngài tới nơi. Các thừa sai và các chủng sinh ra tận bến đò đón các ngài, và sau đó, tất cả cùng vào nhà thờ hát kinh Te Deum tạ ơn Thiên Chúa. »

&

Đức cha Lambert : 1676-1679. tại Xiêm La, năm tháng cuối đời.

Dựa theo « Nhật Ký » của Đức cha Lambert, được lưu giữ tại AMEP, tập 677.

Năm 1676.

- Ngày 16.05, sứ thần Golconde tới xin Đức cha Lambert làm trung gian hoà giải giữa vua xứ này với triều đình Pháp.
- Ngày 20.05, sứ thần đảo Caventrique tới chào kính Đức cha.
- Ngày 15.06, Đức cha nhận ra ngài có sạn trong bọng đái khiến ngài đau đớn khủng khiếp.
- Ngày 20.06, hai Đức cha Lambert và Laneau nghĩ tới việc họp công đồng Juthia 2.
- Ngày 24.6, được tin chủng viện Xuân Bích tại Paris sẵn sàng cộng tác, Đức cha rất vui mừng.
- Ngày 07.07, Đức cha quyết định sẽ đi Âu châu với sứ bộ Xiêm La.
- Ngày 22.09, hết tài chánh, phải mượn vua Xiêm La 2.500 quan.
- Ngày 23.12, Đức cha đi tĩnh tâm tại giáo xứ Đức Mẹ Vô Nhiễm ở Băng Cốc.

Năm 1677.

- Ngày 10.01, Đức cha cầu xin ơn được chết cách đau đớn vì tình yêu Chúa (« mourir, pour son amour, d'une mort violente ») [On appelle, Mort violente, Une mort causée par quelque accident, & non par une cause naturelle & ordinaire. Dictionnaire 1694].
- Ngày 25.01, Đức cha lập lại lời cầu nguyện ngày 10.01.
- Ngày 28.01, Đức cha dâng lễ tạ ơn ngày sinh nhật của ngài.
- Ngày 02.02, xong cuộc tĩnh tâm 40 ngày.
- Ngày 02-10.02 : tuần cửu nhật cầu cho vua Xiêm La trở lại đạo.
- Ngày 15.02, Đức cha tuyên thệ lại lời hứa phép Rửa tội của ngài.

- Ngày 20.04, trở lại Juthia.
- Ngày 29.04, nhận được thư thăm hỏi của 82 nữ tu Mến Thánh Giá từ Đàng Ngoài.
- Ngày 27.06, truyền chức linh mục cho 2 tu sĩ dòng Đa Minh.
- Ngày 18.07, truyền chức linh mục kín đáo cho 2 thầy Đàng Ngoài. Sau đó, ngài hỏi chuyện rất lâu về 6 nhà Mến Thánh Giá ở Đàng Ngoài.
- Ngày 03.08, trong một cơn đau ban đêm, Đức cha xin Chúa cất ngài về vì nghĩ ngài nay vô dụng do tình trạng sức khỏe suy tàn.
- Ngày 22 và 23.09, suy nghĩ và bàn luận về vấn đề y phục tu sĩ Phật giáo.

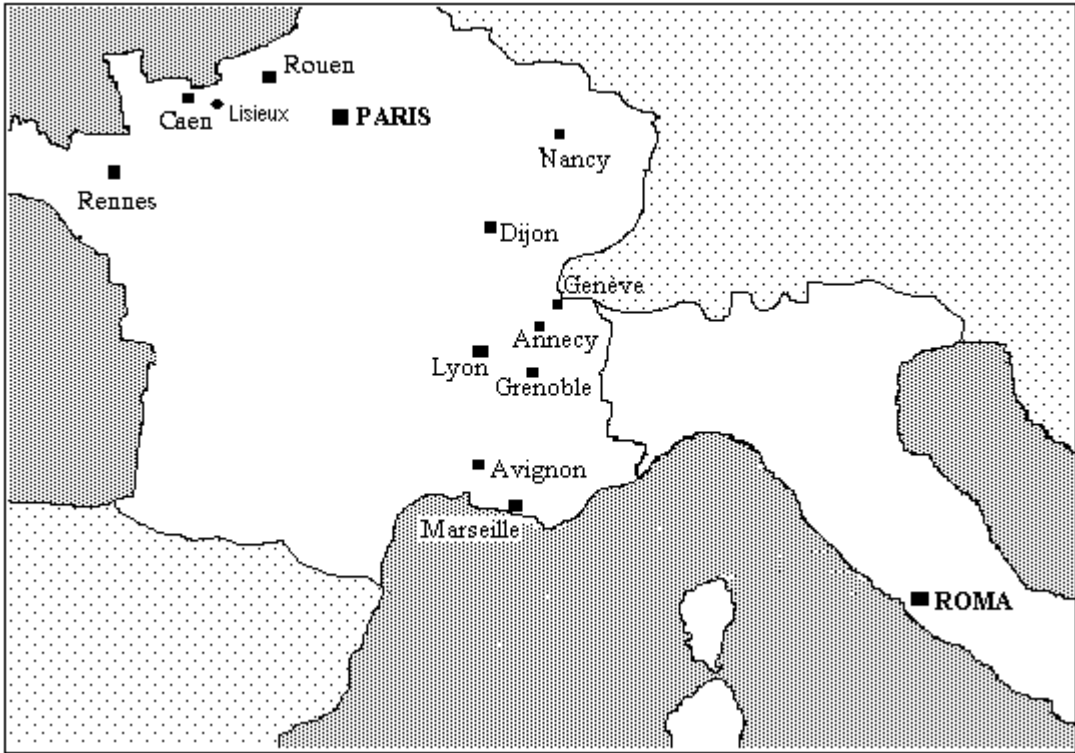
Năm 1678.

- Ngày 16.01 : khi nghe tin có những giáo sĩ và tu sĩ sống bê bối trong khu người Bồ Đào Nha, Đức cha viết : « Sau khi suy nghĩ kỹ càng, chúng tôi tin rằng phải dung thứ điều mà chúng ta không thể ngăn cấm được, ít nữa là không gây ra gương xấu lớn về tôn giáo », (Il fallait tolérer ce qu'on ne pouvait empêcher).
- Ngày 09.05, một tu sĩ Phật giáo Việt kiều bỏ chùa, vào chủng viện thánh Giuse.
- Ngày 15.08, những dòng cuối cùng trong tập nhật ký của Đức cha. Ngài viết : « Quan tể tướng cho người đến xin một thừa sai Pháp tới tham dự và cho ý kiến về một phiên xử quan trọng giữa hai người có đạo. Chúng tôi cáo lỗi vì là một trong những ngày lễ trọng thể nhất trong năm. »

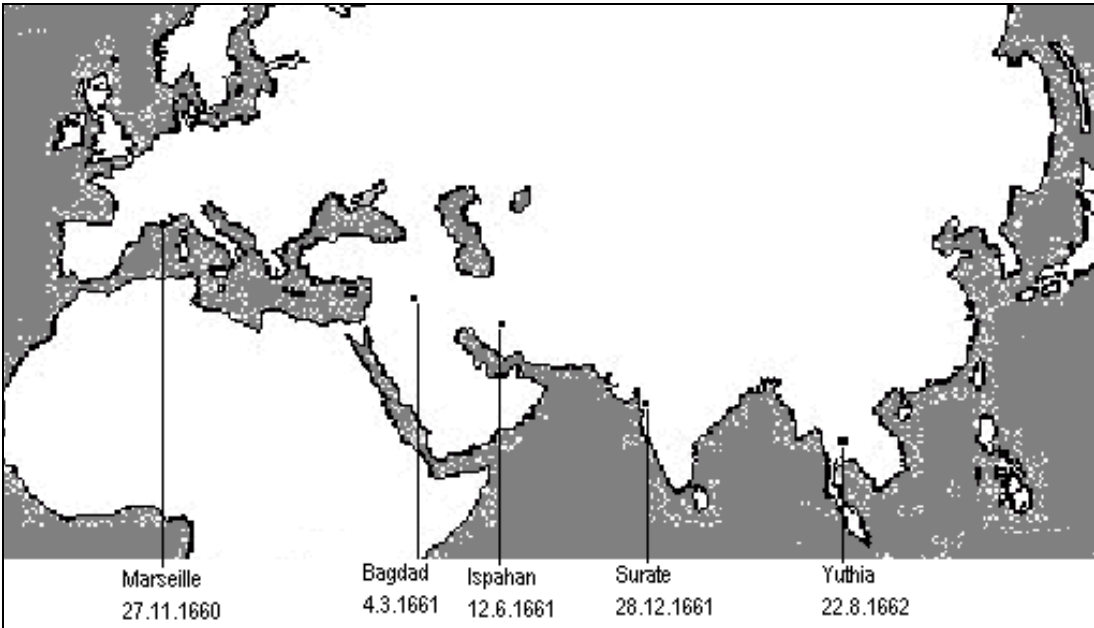
Năm 1679.

- Ngày 15.06, Đức cha Lambert từ trần.

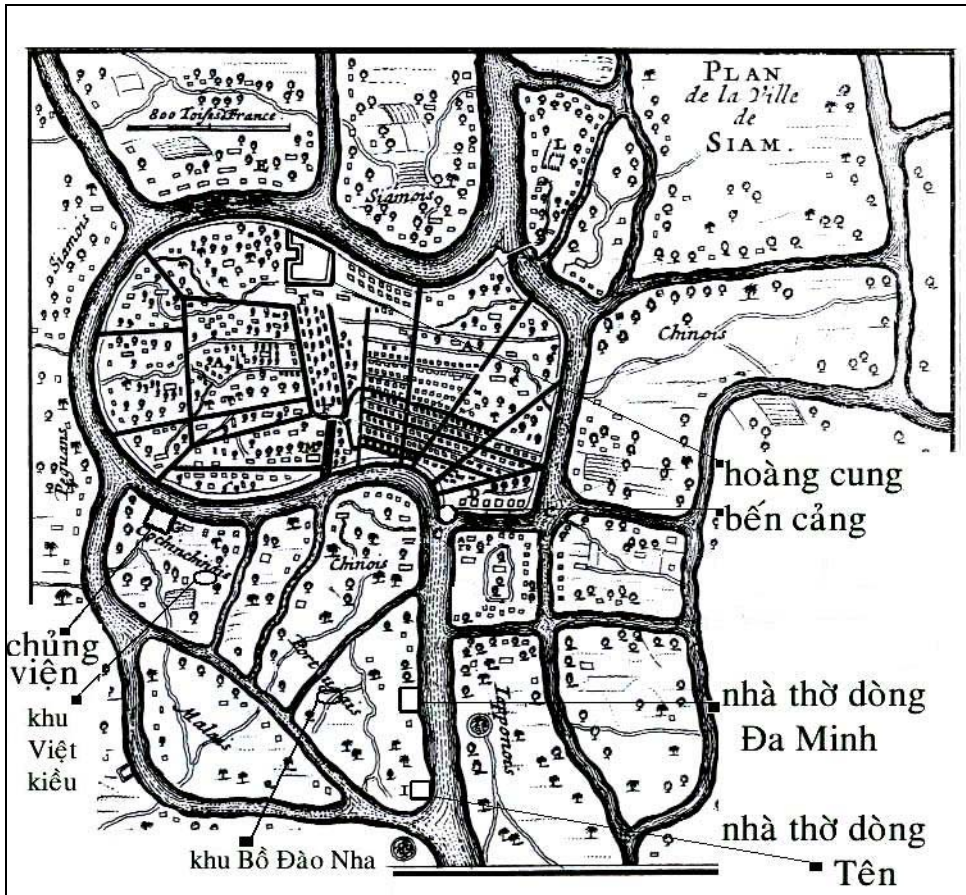
< >



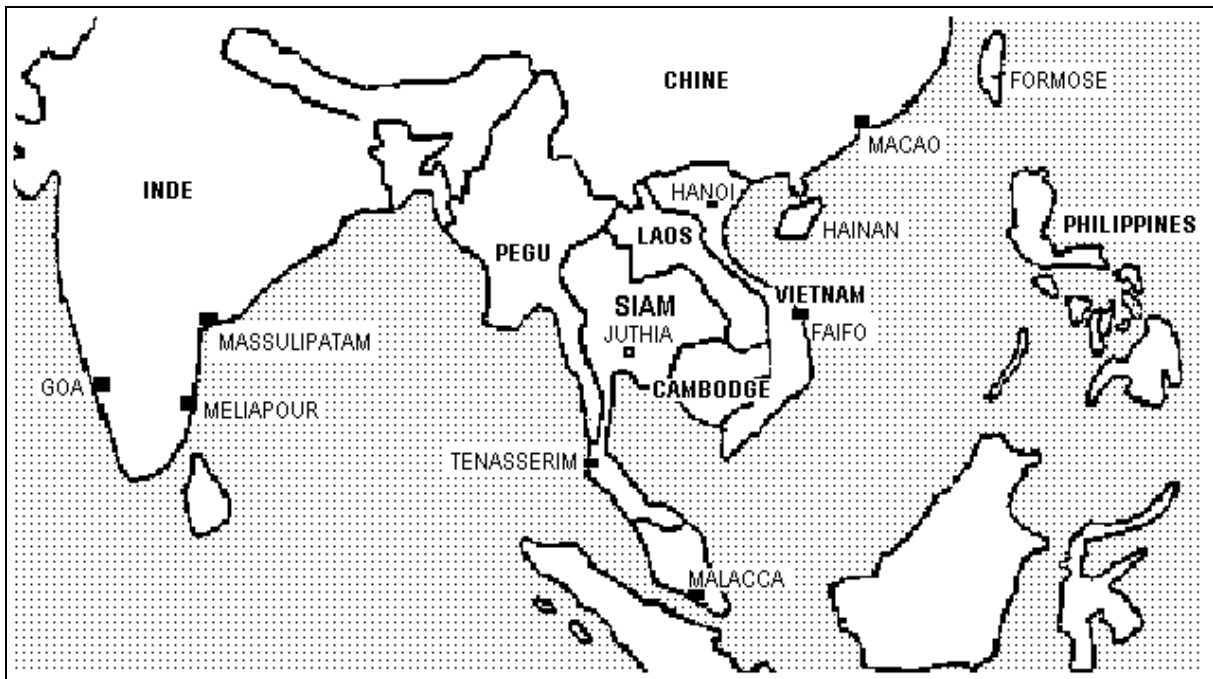
(thời kỳ ở Pháp)



(hành trình sang Đông Nam Á)



(tại kinh đô Ajuthia)



(trong miền bảo trợ truyền giáo của Bồ Đào Nha)